

Số: 04/KH-UBND

Xuân Lĩnh, ngày 27 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Xuân Lĩnh năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND huyện Nghi Xuân về cải cách hành chính huyện Nghi Xuân năm 2023; Công văn số 2617/UBND-NV ngày 30/12/2022 của UBND huyện về việc xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; các Nghị quyết của HĐND xã; căn cứ tình hình thực tiễn công tác cải cách hành chính (CCHC) của xã, UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC của xã năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính; xây dựng bộ máy cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất, kinh doanh trên địa bàn làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của xã theo từng giai đoạn.

- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử với lộ trình bước đi phù hợp.

- CCHC phải gắn kết chặt chẽ và là nền tảng quan trọng góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; phải gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tại đơn vị với nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; góp phần cải thiện môi trường sản xuất, đầu tư kinh doanh, làm động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong năm 2023.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả phục vụ Nhân dân góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi mục tiêu nghị quyết của Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XIV.

- Các chỉ số CCHC của xã được cải thiện và nâng cao về thứ hạng: Phần đầu nằm trong nhóm đầu của các xã, thị trấn về Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ban, ngành; của cán bộ, công chức về công tác CCHC, tập trung đổi mới phương thức chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tạo thuận lợi cho nhân dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào tiến trình phát triển của xã nhà.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật theo Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Thường xuyên rà soát những vướng mắc, hạn chế của quy định pháp luật gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển và đề xuất hướng hoàn thiện để giải phóng nguồn lực tạo điều kiện cho sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội; tạo bước đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 đảm bảo quy định, chất lượng và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Phần đầu ít nhất có 01 sáng kiến (giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả được Hội đồng thẩm định huyện công nhận.

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra CCHC tại đơn vị đảm bảo thực chất và đúng quy định.

- Phần đầu từ 80% trở lên nội dung tại các văn bản QPPL của Trung ương giao HĐND, UBND xã quy định chi tiết được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng. Phần đầu từ 90% trở lên văn bản QPPL của HĐND, UBND xã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát. Phần đầu từ 80% văn bản QPPL trở lên của Trung ương, của tỉnh, của huyện được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 55% số hồ sơ tiếp nhận của xã.

- 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% DVC trực tuyến được cập nhật lên cơ sở dữ liệu TTHC và công khai trên Cổng DVC quốc gia; 80% DVC trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ TTHC thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành

công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu từ 85% trở lên.

- Tổ chức đối thoại của Lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp (phần đầu ít nhất từ 01 đến 02 cuộc trong năm).

- Trang thông tin điện tử xã duy trì hiệu quả chuyên mục CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung các chuyên mục hỏi, đáp về TTHC, giới thiệu và hướng dẫn những ưu đãi về cơ chế, chính sách đầu tư. Hoàn thiện các danh mục theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành các danh mục thông tin công khai minh bạch trên cổng thông tin điện tử các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

- 100% TTHC được niêm yết, công khai đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã và Trang thông tin điện tử. Công khai, minh bạch tình trạng giải quyết TTHC đối với 100% hồ sơ đã tiếp nhận; điểm bưu điện có tài liệu về tuyên truyền về CCHC phục vụ nhân dân đọc và tra cứu.

- Trạm truyền thanh cơ sở có chuyên mục tuyên truyền về CCHC, định kỳ thông báo, hướng dẫn người dân tham gia thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền CCHC về dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ Bưu chính công ích; cải thiện tối đa khả năng hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận tài liệu, thông tin, các quy định của pháp luật bảo đảm 100% doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn xã có cơ hội được tư vấn, hỗ trợ pháp lý và hỏi đáp trực tuyến với cơ quan nhà nước khi có yêu cầu.

- Bảo đảm 100% văn bản đến và đi (trừ văn bản mật) giữa cấp xã, cấp huyện đến cấp tỉnh được ký số và xử lý hoàn toàn trên văn bản số.

- Áp dụng chuyển đổi số phục vụ quản lý, phát triển các lĩnh vực như: y tế, giáo dục, lao động, việc làm, nông nghiệp, giao thông - vận tải, công nghiệp, du lịch, thương mại, quản lý doanh nghiệp....

- Bảo đảm 100% cán bộ, công chức sử dụng tốt phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành.

- Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng; nâng cấp đảm bảo ổn định hệ thống hội nghị trực tuyến từ huyện đến xã.

- Vận hành khai thác Trang thông tin điện tử có hiệu quả; 100% doanh nghiệp, trên 70% người dân hiểu về dịch vụ công trực tuyến.

- Bảo đảm 100% TTHC được cập nhật công khai trên Cổng Dịch vụ công, Hành chính công trực tuyến; 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm Một cửa điện tử.

- Trên 70% người dân, 100% doanh nghiệp tiếp cận, khai thác và giao dịch điện tử DVCTT một cách có hiệu quả với cơ quan nhà nước.

- Rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, đảm bảo tiêu chí thành lập, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

- Tối thiểu 95% cán bộ, công chức xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền).

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương; đẩy mạnh thực hiện khoán chi, đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước hàng năm đảm bảo đạt 100% theo kế hoạch. Tham mưu chỉ đạo hoàn thành giải ngân nguồn vốn chi đầu tư phát triển năm 2023.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Đối với lập dự toán, phân bổ dự toán và quyết toán ngân sách và công khai tài chính:

- + Tiếp tục đổi mới chính sách phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cơ cấu lại nợ công, đảm bảo an ninh, an toàn nền tài chính công. Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng tỷ trọng các nguồn thu bền vững, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển. Việc phân bổ ngân sách nhà nước được cơ cấu lại theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên và tăng dần tỷ lệ chi đầu tư phát triển.

- + Lập, nộp báo cáo quyết toán và được thẩm định quyết toán Ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

- + Thực hiện công khai NSNN đảm bảo thời gian, nội dung và hình thức công khai theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT- BTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- + Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công đảm bảo đúng quy định.

- Tổ chức triển khai rà soát việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước nhằm xử lý các tồn tại, bố trí sử dụng hợp lý, đúng quy định.

- Chỉ đạo hoàn thành và vượt chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn năm 2023 so với dự toán huyện giao năm 2023.

- Hoàn thành 14/14 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND xã giao tương ứng tỷ lệ 100%.

- Thực hiện tốt việc áp dụng, duy trì và cải tiến đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015.

- 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và tất cả các hoạt động nội bộ liên quan hoạt động chuyên môn, hỗ trợ hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được xây dựng thành quy trình đáp ứng theo mô hình khung.

- Đảm bảo trên 90% tài liệu, hồ sơ được sắp xếp, lưu trữ gọn gàng, đảm bảo theo đúng quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Tập trung chỉ đạo các ban, ngành chuyên môn thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND xã về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch CCHC của xã năm 2023.

- Xây dựng Kế hoạch và có các giải pháp cụ thể để khắc phục các tồn tại, hạn chế về chỉ số CCHC năm 2022 bị trừ điểm.

- Thành lập Bộ phận chuyên tham mưu, thẩm định, đánh giá, thực hiện các nội dung khác liên quan đến công tác CCHC của xã theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, chuyên sâu nhằm nâng cao công tác chỉ đạo điều hành CCHC của xã, kịp thời triển khai chỉ đạo các nhiệm vụ CCHC của Trung ương, tỉnh, huyện, xã.

- Triển khai xác định chỉ số CCHC của UBND xã năm 2023 và triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kiểm tra việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của xã. Tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Cải cách thể chế

- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; đảm bảo các văn bản QPPL được xây dựng và ban hành đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Kịp thời ban hành các văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được giao tại các văn bản QPPL của Trung ương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình pháp luật; kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành đảm bảo các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản QPPL của Trung ương.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn xã kỳ 2019-2023.

- Tăng cường thực hiện giải pháp nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật. Trong đó, tạo sự liên thông giữa hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật với hoạt động tổ chức thực thi pháp luật. Các ban, ngành chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên, kịp thời rà soát, nắm bắt, tổng hợp các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc thiếu khả thi, đồng thời, rà soát tổng hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, phí, lệ phí và các văn bản QPPL có quy định về TTHC theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

- Tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản¹ liên quan cải cách TTHC; trọng tâm triển khai một số văn bản như Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022

¹ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và DVC trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Quyết định số 1085/QĐ-

của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước không liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã. Tất cả TTHC thuộc thẩm quyền của UBND xã được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin DVC trực tuyến của tỉnh. Đảm bảo Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Hành chính công huyện và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Rà soát, đề xuất bổ sung, nâng cấp hoàn thiện một số chức năng hỗ trợ trong giao dịch trên Cổng thông tin DVC trực tuyến dùng chung toàn tỉnh đảm bảo thuận tiện, dễ tiếp cận, dễ sử dụng cho người dân, doanh nghiệp; là công cụ giám sát, quản lý chất lượng giải quyết TTHC của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện kiểm soát trách nhiệm giải quyết công việc của đơn vị có liên quan trong việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC; hạn chế tối đa hồ sơ trễ hẹn trong giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện tốt việc thanh toán trực tuyến về tất cả các TTHC cho cá nhân, tổ chức trên Cổng DVC Quốc gia nhất là thanh toán trực tuyến các thủ tục đất đai, thu lệ phí trước bạ...

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục tham mưu sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức; chấm dứt tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm một việc chỉ do một bộ phận chủ trì, chịu trách nhiệm chính, để phù hợp với các nội dung phân công; tập trung làm rõ những nội dung cần thống nhất phân công phụ trách theo từng ngành, lĩnh vực. Hoàn thiện các quy định của pháp luật để thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND xã về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn xã.

- Tập trung hoàn chỉnh các nội dung về vị trí việc làm trong đơn vị làm cơ sở rà soát, sắp xếp lại đội ngũ CBCC theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo bố trí đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp thôn, tổ dân phố đảm bảo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh, Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tổ chức sắp xếp, bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đúng quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý và sử dụng CBCC; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức; các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với CBCC; quy định về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá CBCC ngày càng thực chất, hiệu quả; phối hợp triển khai thực hiện Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; rà soát đối tượng tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

- Rà soát chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bổ sung quy hoạch, luân chuyển CBCC tiêu chuẩn chức vụ, chức danh, vị trí việc làm của đội ngũ CBCC theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; khuyến khích CBCC học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của CBCC; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của CBCC một cách chủ động, nhanh chóng.

- Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức thuộc quyền quản

lý trực tiếp của mình có hành vi gây nhiễu, phiền hà trong việc thực thi công vụ, đặc biệt là việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường các biện pháp để giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo quy định.
- Đổi mới cơ chế tài chính, xây dựng dự toán chi thường xuyên theo hướng triệt để tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết, gắn với kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy hành chính, đảm bảo ưu tiên bố trí chi trả đầy đủ các chế độ, chính sách cho con người theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định được cấp có thẩm quyền ban hành.
- Thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản và công khai tài chính. Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức quy định.
- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.
- Tổ chức triển khai rà soát việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước nhằm xử lý các tồn tại, bố trí sử dụng hợp lý, đúng quy định.
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương; đẩy mạnh thực hiện khoán chi, đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.
- Thực hiện đồng bộ giữa cải cách tài chính công với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phổ biến ứng dụng biên lai điện tử, đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về Cải cách hành chính tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
- Triển khai công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị trong giải quyết công việc giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp.
- Công khai minh bạch các dự án đầu tư, đất đai, các nguồn xã hội hóa, các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Đánh giá kết quả triển khai các nội dung xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số; kết quả, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức, đánh giá hài lòng người dân trên tất cả các lĩnh vực.

- Phát hành tờ gấp, pano, áp phích liên quan đến các công tác CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền chương trình tổng thể CCHC nhà nước của xã giai đoạn 2021 - 2025.

- Thông qua các hình thức như: Các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép các lớp tập huấn, bồi dưỡng, các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hội nghị báo cáo viên; sinh hoạt Ngày Pháp luật hàng tháng; các buổi gặp mặt, đối thoại giữa chính quyền với tầng lớp nhân dân.

- Đưa nội dung, chương trình tổng thể CCHC nhà nước của xã giai đoạn 2021 - 2025 vào tuyên truyền một cách phù hợp.

- Tổ chức các cuộc kiểm tra, tham gia hội thi về ứng dụng CNTT, CCHC, chính sách pháp luật, tìm hiểu về dịch vụ công và dịch vụ bưu chính công ích.

- Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cấp uỷ, chính quyền, số hoá hồ sơ, văn bản, tài liệu giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân và doanh nghiệp. Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành dựa trên nền tảng số (dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến, quản lý sức khỏe trực tuyến, quản lý hồ sơ cá nhân trực tuyến...)

- Chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở qua truyền thanh ứng dụng CNTT-VT; đầu tư xây dựng hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT.

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử của xã nhằm đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp; Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, tăng cường đầu tư trang thiết bị, hạ tầng và nền tảng số trong công tác bảo đảm an toàn thông tin của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng; triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục, sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ nhân lực CNTT trong xây dựng Chính quyền số và an toàn thông tin mạng; bố trí cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật, các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng. Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đội ngũ cán bộ, công chức.

- Triển khai chương trình phát triển chính quyền số theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo,

chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã gắn với chương trình cải cách hành chính, kế hoạch phát triển chính quyền số của tỉnh để nâng cao hiệu quả ứng dụng trong các cơ quan, đơn vị, cộng đồng và doanh nghiệp.

- Đầu tư trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, các phần mềm ứng dụng đồng bộ, hiện đại.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan

- Xây dựng kế hoạch áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trên địa bàn xã năm 2023.

- Đẩy mạnh thực hiện việc duy trì và cải tiến có hiệu quả HTQLCL TCVN ISO 9001 tại UBND xã.

- Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về ISO hành chính cho cán bộ, công chức theo TCVN ISO 9001:2015.

- Soát xét, thẩm định danh mục và quy trình nội bộ theo các quy định của pháp luật hiện hành trước, các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hóa quá trình xử lý công việc, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Rà soát cập nhật, bổ sung, sửa đổi kịp thời quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính khi có sự thay đổi.

- Đảm bảo sự tham gia của Lãnh đạo và các cán bộ, công chức có liên quan trong quá trình áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống. Việc áp dụng theo TCVN ISO 9001:2015 phải đảm bảo thực chất, hiệu quả và tránh hình thức.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá hàng năm đối với việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

- Quan tâm, bố trí nguồn kinh phí hợp lý theo quy định phục vụ cho việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

8. Tác động CCHC đến phát triển kinh tế xã hội

8.1. Mức độ thu hút đầu tư

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn của địa phương; các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, công tác đối ngoại, các thông tin chuyên đề về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên các kênh thông tin điện tử của xã. Tham mưu đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng, tập trung xúc tiến thu hút đầu tư các dự án mới vào cụm công nghiệp Xuân Lĩnh; Rà soát, tháo gỡ vướng mắc, hỗ trợ thủ tục pháp lý cho nhà đầu tư.

- Công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các loại quy hoạch như: quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án thu hồi, chuyển đổi, chuyển mục đích sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất; các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp

trên trang thông tin điện tử của đơn vị,... tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, tham gia nghiên cứu, đề xuất dự án.

- Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của xã.

8.2. Tỷ lệ Doanh nghiệp thành lập mới trong năm

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hỗ trợ tháo gỡ vướng mắc, kịp thời giải quyết theo thẩm quyền những kiến nghị đề xuất của doanh nghiệp, hợp tác xã, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã cả về số lượng và chất lượng. Đồng thời tăng cường quản lý nhà nước đảm bảo doanh nghiệp hoạt động theo quy định pháp luật doanh nghiệp, đầu tư, đất đai, quy hoạch, môi trường. Triển khai rà soát đánh giá, hỗ trợ hợp tác xã trên địa bàn đổi mới hoạt động, đảm bảo thực chất, hiệu quả, đồng thời xử lý, giải thể các hợp tác xã yếu kém, không hoạt động đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Cung cấp miễn phí các tờ gấp, cẩm nang hướng dẫn quy trình thực hiện đăng ký doanh nghiệp, đẩy mạnh đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn hình thức đầu tư, thủ tục đầu tư, địa bàn đầu tư,...; tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

8.3. Thu ngân sách của xã

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng thu, quản lý nguồn thu, đảm bảo tiến độ, phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách 2023, đảm bảo cả tổng mức và cơ cấu nguồn thu để thực hiện các nhiệm chi, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội của xã.

- Thường xuyên phối hợp với cơ quan thuế để quản lý tốt các khoản từ phí, lệ phí và các khoản thu khác.

- Tham mưu đề xuất giá khởi điểm về cấp, đấu giá kịp thời, đúng trình tự quy định, phối hợp với trung tâm đấu giá đất, cơ quan thuế đôn đốc, thu nộp tiền vào NSNN.

(Kèm theo Phụ lục khung Kế hoạch nhiệm vụ CCHC trọng tâm năm 2023)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2023 được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định:

1. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án: Kinh phí thực hiện theo Đề án, Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.

2. Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định đã được dự kiến tại khung phụ lục nhiệm vụ trọng tâm kèm theo Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành chuyên môn

1.1. Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng lĩnh vực để triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại đơn vị phù hợp với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của địa phương; chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC thường xuyên trong năm 2023 theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2023 của UBND huyện giao trong Kế hoạch này; chú trọng rà soát chất lượng, tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch của xã qua các cuộc giao ban hàng tuần, hàng tháng.

1.2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư tiềm năng đầu tư vào xã; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh trên địa bàn xã.

1.3. Tăng cường công tác tự kiểm tra về thực hiện CCHC tại đơn vị và báo cáo UBND xã (qua Văn phòng UBND) về kết quả thực hiện công tác CCHC của đơn vị (định kỳ hàng quý và năm) đảm bảo theo đúng nội dung hướng dẫn và thời gian quy định.

1.4. Tổ chức các cuộc tiếp công dân hàng tháng theo quy định.

1.5. Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Thông tư số 01/TT-VPCP ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

1.6. Thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện cho người dân, tổ chức và đảm bảo thực chất, hiệu quả; định kỳ hàng quý có báo cáo kết quả lấy ý kiến đánh giá phục vụ công tác chỉ đạo điều hành CCHC của người đứng đầu đơn vị trong cuộc họp giao ban quý hoặc tháng tới của quý.

1.7. Nâng cao chất lượng, nội dung tuyên truyền về CCHC, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu của công tác quản lý, đồng thời thu hút được sự quan tâm của người dân, xã hội. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong tuyên truyền về CCHC, phát huy và khai thác có hiệu quả các tiện ích của mạng xã hội có nhiều người dùng (như Zalo, Facebook, Youtube...) trong việc tuyên truyền về các nội dung CCHC tại đơn vị; lồng ghép nội dung CCHC trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền về CCHC thông qua các hình thức khác, như tổ chức cuộc thi tìm hiểu chính sách, pháp luật về CCHC; thi sáng kiến CCHC hoặc thực hiện các tiểu phẩm sân khấu có chứa nội dung tuyên truyền về CCHC.

2. Các bộ phận chủ trì thực hiện các lĩnh vực/nội dung CCHC: Văn phòng - Thống kê, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hoá - Thông tin, Tài chính - Kế toán

2.1. Văn phòng UBND

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp báo cáo của các bộ phận liên quan và xây dựng báo cáo của UBND xã gửi phòng Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của xã, đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.

- Tăng cường phối hợp với các bộ phận chủ trì thực hiện các nội dung CCHC của xã để tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ CCHC của xã có chất lượng, hiệu quả.

2.2. Các bộ phận chủ trì thực hiện các nội dung CCHC

Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung CCHC được giao chủ trì; chủ động phối hợp với Văn phòng UBND kiểm tra các nội dung CCHC và tổng hợp báo cáo UBND xã (qua Văn phòng UBND) về các nội dung CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được phân công đảm bảo thời gian theo quy định (định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm) và báo cáo đột xuất, chuyên đề CCHC khác.

2.3. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; chủ trì phối hợp với các bộ phận liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu TTHC thực hiện thẩm định và phê duyệt tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã. Tăng cường việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, CBCC giải quyết TTHC. Tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận; tăng cường trao đổi với các bộ phận liên quan trong việc quản lý, điều hành, kết quả thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã.

3. Văn hoá - Thông tin, Truyền thanh cơ sở

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa chương trình, nội dung tuyên truyền về CCHC; duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức CCHC; hàng tuần, hàng tháng chủ động phối hợp với các bộ phận có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC trên Trang thông tin điện tử xã.

- Nâng cao chất lượng chuyên trang CCHC, kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã; thực hiện chuyên mục “Cải cách hành chính” có hiệu quả.

- Đẩy mạnh tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030 của tỉnh, huyện, xã; các chủ trương CCHC của Trung ương, Tỉnh, huyện thông qua các hình thức, cách làm cụ thể của đơn vị đến toàn thể Nhân dân, CBCC nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò và hiệu quả của CCHC.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp xã

- Phối hợp với các ban, ngành liên quan trong công tác truyền thông; giám sát, phản biện nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC.

- Quan tâm, lồng ghép nội dung thực hiện công tác cải cách hành chính trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tại cơ sở; đưa kết quả thực hiện cải cách hành chính vào đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể cấp xã; cán bộ, công chức xã chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các ban, ngành, đoàn thể phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng UBND) để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ (để b/c);
- TT: Đảng ủy, HĐND xã (để chỉ đạo);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- UBMTQVN xã và các đoàn thể;
- Các ban, ngành, công chức chuyên môn;
- Truyền thanh cơ sở;
- Bộ phận TN&TKQ xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Văn Bình